TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆNCHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 14/2022/QĐCNHGT- DS	*Châu Thành, ngày 09 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Nguyễn Thị Ng

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện" Trach chấp hợp đồng góp hụi" đề ngày 17 tháng 01 năm 2022 của bà Nguyễn Thị Ng

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 02 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ phần tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1979

Địa chỉ: ấp Cây Dương, xã Thanh Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

Đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Thị Ng: Là bà Dương Thị V, sinh năm 1956

Địa chỉ: ấp Cây Dương, xã Thanh Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

Người bị khởi kiện: Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1979

Địa chỉ: ấp Cây Dương, xã Thanh Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 2 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 2 năm 2022, cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Thanh T thừa nhận nợ bàNg và có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Ng số tiền 16.000.000 đồng.

Khi quyết định có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án dân sự, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người

phải thi hành án dân sự còn phải trả lãi của số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thu Hằng